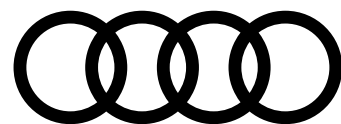


Q8 SUV



Nhà Nhập Khẩu Chính Thức Audi
AUTOMOTIVE ASIA LTD

www.audi.vn
Hotline: 1800888861
 /AudiVietnam

Nhà Phân Phối Chính Thức Audi
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN Á QUỐC TẾ

Audi Hà Nội
8 Phạm Hùng, P. Mỹ Trì
Quận Nam Từ Liêm
Tel: (24) 3768 5959
Fax: (24) 3768 5960

Audi Đà Nẵng
86C Duy Tân
Quận Hải Châu
Tel: (236) 3788 686
Fax: (236) 3798 686

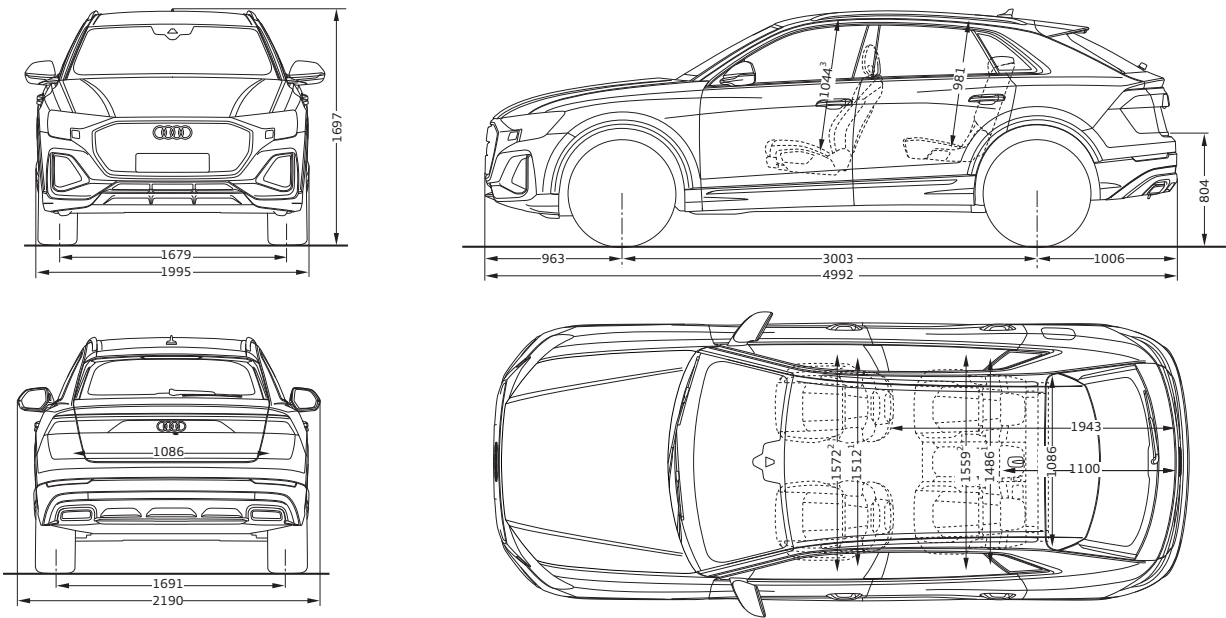
Audi Hồ Chí Minh City
6B Tôn Đức Thắng, Quận 1
Tel: (28) 3911 8008
Fax: (28) 3824 3961
contact@audi.vn

Audi Tân Bình HCM
Lô IV Tây Thạnh, Quận Tân Phú
Tel: (28) 3943 0089
Fax: (28) 3943 0079
contact@audi.vn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	Q8 SUV 55 TFSI quattro
ĐỘNG CƠ	
Nhiên liệu	Petrol
Loại động cơ	Động cơ xăng V6 xi-lanh phun xăng trực tiếp, hệ thống điều khiển cảm biến oxy, kiểm soát tiếng gõ và tăng áp bằng khí thải, công nghệ Mild Hybrid (MHEV)
Dung tích (cc)	2.995
Công suất cực đại kW (hp)/rpm	250 (340 HP) / 5.200 - 6.400 min -1
Mô-men xoắn cực đại Nm/rpm	500 /1.370 - 4.500 min -1
TRUYỀN ĐỘNG	
Hộp số	8 cấp Tiptronic
Dẫn động	Hệ dẫn động 4 bánh toàn thời gian quattro với vi sai trung tâm tự khóa
HIỆU SUẤT	
Gia tốc 0-100km/h (sec.)	5.6 (Mâm xe 19 inch)
Tốc độ tối đa (km/h)	250
Tiêu hao nhiên liệu l/100km (Đô thị / Cao tốc / Kết hợp)	15,2/11,6/11,4
Hệ thống Khởi động/Dừng	Có
PHANH	
Trước	Đĩa phanh 18 inch (NAO)
Sau	Đĩa phanh 18 inch (NAO)
Hỗ trợ phanh	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)

Số đo (Tất cả tính bằng mm)



Kích thước dựa trên dữ liệu kỹ thuật từ Audi Đức.
Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi

Chiều dài cơ sở	3.003
Dài	4.992
Cao	1.697
Rộng (gập gương/mở gương)	1.995 / 2.190
Vết bánh xe (trước/sau)	1.679 / 1.691
Trọng lượng xe (kg)	2.194
Đường kính vòng quay (m)	13,3
Dung tích khoang hành lý (l)	605/1.755
Dung tích bình xăng (l)	85

TRANG BỊ	Q8 SUV 55 TFSI quattro
	S line
AN TOÀN	
Hệ thống túi khí	•
Túi khí bên ở phía trước và hệ thống túi khí rèm	•
Các chốt cố định ghế trẻ em ISOFIX với dây neo trên cùng cho hàng ghế sau	•
Tính năng nhắc nhở thắt dây an toàn	•
Bộ sơ cứu, tam giác cảnh báo và áo phản quang	•
CÔNG NGHỆ VÀ HỆ THỐNG HỖ TRỢ	
Hệ thống điện 48-V	•
Bình nhiên liệu tăng thể tích	•
Tùy chọn chế độ lái Audi Drive Select	•
Nắp khoang hành lý chỉnh điện	•
Nắp khoang hành lý, đóng mở bằng điện	•
Chìa khóa tiện nghi với chức năng mở khoang hành lý điều khiển bằng cảm biến với SAFELOCK	•
Hệ thống chuông chống trộm	•
Hệ thống kiểm soát hành trình với chức năng giới hạn tốc độ	•
Còi 2 âm	•
Cửa hít tự động	•
Chức năng Hold Assist khi dừng xe ngang dốc	•
NGOẠI THẤT	
Cản xe S line được sơn hoàn thiện	•
Giá nóc màu đen	•
Gói ngoại thất đen huyền bí	•
Kính chắn gió bằng kính phản nhiệt	•
Cửa sổ bên và sau bằng kính phản nhiệt	•
Gương chiếu hậu bên trái, lồi	•
Tấm che nắng phía trước	•
Vỏ gương ngoại thất cùng màu thân xe	•
Gương chiếu hậu bên ngoài chỉnh điện, sưởi và gập điện,tự động chống lóa, tính năng ghi nhớ	•
Công nghệ luồng sáng Matrix	•
Hệ thống đèn pha LED với các thấu kính	•
Đèn ban ngày riêng biệt	•
Gói đèn hậu LED và đèn báo rẽ chuyển động	•
Hệ thống rửa đèn pha	•
Tản nhiệt khung đơn màu đen	•
Cửa sổ sau, kính cửa sau và kính cửa bên bằng kính trong suốt	•
BÁNH XE VÀ HỆ THỐNG TREO	
Lốp 285/45 R21 113Y XL lực cản lăn thấp	•
Hệ thống treo có điều khiển giảm chấn	•
Chưa bao gồm tính năng lăn ổn định chủ động	•
Bu lông bánh xe tiêu chuẩn	•
Hệ thống giám sát áp suất lốp gián tiếp	•
Tay lái trợ lực cơ điện	•
Lốp dự phòng có thể cất gọn	•
Bộ dụng cụ và con đội	•
NỘI THẤT & TIỆN NGHI	
Thảm lót sàn phía trước và phía sau	•
Vô-lăng đa chức năng bọc da, 3 chấu, có lẫy chuyển số	•
Sàn khoang hành lý	•
Thảm lót sàn khoang hành lý	•
Ghế trước chỉnh điện có tính năng nhớ vị trí ghế lái	•
Ghế bằng phía sau Plus	•
Gương chiếu hậu bên trong tự điều chỉnh độ sáng, tràn viền	•
Các chi tiết ốp trang trí bằng nhôm xước mờ	•
Tựa đầu phía trước	•
Tựa tay trung tâm tiện nghi phía trước	•
Trần xe bọc vải	•
Phần trên của bảng điều khiển có đường chỉ khâu tương phản	•
Hỗ trợ tựa lưng 4 chiều cho hàng ghế trước	•
Mỗi lửa và gạt tàn thuốc lá	•
Các nút điều khiển màu đen bóng với phản hồi xúc giác và các chi tiết nội thất bằng nhôm	•
Ghế bọc da Cricket	•
Ghế tiêu chuẩn phía trước	•
Gói đèn nội thất đa sắc	•
Ốp bệ cửa bằng nhôm ở phía trước và phía sau, được chiếu sáng, có logo "S" ở phía trước	•
Hệ thống điều hòa không khí 4 vùng	•

THÔNG TIN GIẢI TRÍ	
Hộp sạc không dây Audi chuẩn Qi	•
Hệ thống âm thanh cao cấp Bang & Olufsen với âm thanh 3D, 17 loa	•
Màn hình hiển thị thông tin lái xe kỹ thuật số Audi virtual cockpit	•
Giao diện kết nối điện thoại thông minh	•
Hiển thị thông tin trên kính chắn gió Head-up display (HUD)	•
Cổng USB Type C công suất sạc 15w phía sau	•
TÙY CHỌN	
Cảnh báo chệch làn đường	•
Gương chiếu hậu ngoài bên phải, phi cầu	•
Các tính năng an toàn chủ động Audi pre sense basic	•
Tính năng hỗ trợ đỗ xe tự động	•
Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Việt	•
Đèn LED chào mừng khi mở cửa phía trước và phía sau	•
Gói hỗ trợ đỗ xe Plus	•
Camera 360	•
Camera đa chức năng	•
Mâm hợp kim, 5 chấu kiểu chữ V (kiểu S), màu xám Graphite, phay bóng, lớp 10.0J x 21, 285/45 R21	•
Mâm hợp kim, 5 chấu kiểu W, màu xám Graphite, phay bóng, lớp 10.0J x 21, 285/45 R21	•

Tùy chọn màu sơn:

	S line
Đơn sắc:	0Q Trắng Carrara
Ánh kim:	F0 Bạc Satellite, W0 Đỏ Chili, 2Y Trắng Glacier, 0E Đen Myth, D6 Xanh Waitomo, Z2 Sakhirgold (**) 9W Xanh Ascari (**)

Bảo hành ba năm không giới hạn số km

(**) Tùy chọn có tính thêm phí

Giá khởi điểm từ: 4.200.000.000 VND



Quét mã QR
hoặc truy cập www.audi.vn
để biết thêm thông tin

Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi

Thông tin chính xác vào tháng 3 năm 2024